

Số: **06** /2017/QĐ-UBND

Chơn Thành, ngày **11** tháng **9** năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn
và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Chơn Thành**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2014/TTLT-TTCP-BNV ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Thanh tra Chính phủ - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Thanh tra huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Hướng dẫn số 233/HD-UBND ngày 10 tháng 11 năm 2015 của UBND tỉnh Bình Phước về hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức của Thanh tra huyện, thị xã thuộc UBND cấp huyện;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra huyện tại Tờ trình số 38/TTr-T.Tr ngày 22 tháng 8 năm 2016 và Trưởng phòng Nội vụ huyện tại Tờ trình số 323/TTr-PNV ngày 09 tháng 11 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra huyện Chơn Thành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày **01 / 9 /2017**.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND-UBND huyện, Trưởng Phòng Nội vụ, Chánh Thanh tra huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Thanh tra tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- TT.HU; TT HĐND huyện;
- CT, PCT.UBND huyện;
- Như điều 3;
- Phòng Tư pháp;
- LĐVP, các CV;
- Lưu VT, T.Tra.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH**



Như Tuấn

QUY ĐỊNH

**Chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Thanh tra huyện Chơn Thành**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 06 /2017/QĐ-UBND

ngày 21 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân huyện Chơn Thành)

**Chương I
VỊ TRÍ VÀ CHỨC NĂNG**

Điều 1. Vị trí

Thanh tra huyện Chơn Thành (sau đây gọi tắt là Thanh tra huyện) là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện Chơn Thành, chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, biên chế và công tác của Ủy ban nhân dân huyện. Đồng thời, chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra tỉnh.

Thanh tra huyện có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng, được dự toán kinh phí để hoạt động và được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Chức năng

Thanh tra huyện có chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; tiến hành thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng theo quy định của pháp luật.

**Chương II
NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN**

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra huyện

Thanh tra huyện thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng và các nhiệm vụ, quyền hạn khác cụ thể sau:

1. Trình Ủy ban nhân dân huyện ban hành quyết định, chỉ thị về công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước được giao.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện kế hoạch thanh tra hàng năm và các chương trình, kế hoạch khác theo quy định của pháp luật.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chương trình, kế hoạch sau khi được Ủy ban nhân dân huyện hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt.

4. Thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về lĩnh vực thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng; hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng cho cán bộ, công chức xã, thị trấn.

5. Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, Thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện trong việc thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

6. Phối hợp với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện hướng dẫn nghiệp vụ công tác cho các Ban Thanh tra nhân dân xã, thị trấn.

7. Về thanh tra:

a. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện; thanh tra vụ việc phức tạp có liên quan đến trách nhiệm của nhiều Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, nhiều cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị khác theo kế hoạch được duyệt hoặc đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật;

b. Thanh tra vụ việc khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao;

c. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra của Thanh tra huyện và của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

8. Về giải quyết khiếu nại, tố cáo:

a. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện thực hiện việc tiếp công dân, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo, giải quyết khiếu nại, tố cáo;

b. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; kiến nghị các biện pháp tăng cường công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

c. Xác minh, kết luận và kiến nghị việc giải quyết vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện khi được giao;

d. Xem xét, kết luận việc giải quyết tố cáo mà Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện đã giải quyết nhưng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; trường hợp có căn cứ cho rằng việc giải quyết tố cáo có vi phạm pháp luật thì kiến nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, giải quyết lại theo quy định;

đ. Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện các quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo, quyết định xử lý tố cáo của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;

e. Tiếp nhận, xử lý đơn khiếu nại, tố cáo; giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

9. Về phòng, chống tham nhũng:

a. Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng của Ủy ban nhân dân xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý của Ủy ban nhân dân huyện;

b. Phối hợp với cơ quan Kiểm toán nhà nước, cơ quan Điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân trong việc phát hiện hành vi tham nhũng, xử lý người có hành vi tham nhũng;

c. Tiến hành xác minh kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tổng hợp kết quả kê khai, công khai, xác minh, kết luận, xử lý vi phạm về minh bạch tài sản, thu nhập trong phạm vi địa phương mình; định kỳ báo cáo kết quả về Thanh tra tỉnh;

d. Kiểm tra, giám sát nội bộ nhằm ngăn chặn hành vi tham nhũng trong hoạt động thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng.

10. Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng được thực hiện quyền hạn của Thanh tra huyện theo quy định của pháp luật; được yêu cầu cơ quan, đơn vị có liên quan cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia các Đoàn thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng.

11. Tổ chức ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; xây dựng hệ thống thông tin, lưu trữ phục vụ công tác quản lý nhà nước và chuyên môn, nghiệp vụ của Thanh tra huyện.

12. Tổng hợp, thông tin, báo cáo kết quả công tác thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng theo quy định của Ủy ban nhân dân huyện và Thanh tra tỉnh.

13. Quản lý biên chế, công chức, thực hiện các chế độ, chính sách, chế độ đãi ngộ, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Thanh tra huyện theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

14. Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao theo quy định của pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân huyện.

15. Thực hiện nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân huyện giao và theo quy định của pháp luật.

Chương III TỔ CHỨC VÀ BIÊN CHẾ

Điều 4. Tổ chức

Thanh tra huyện có Chánh Thanh tra, không quá 02 (hai) Phó Chánh Thanh tra và các công chức chuyên môn, nghiệp vụ.

a. Chánh Thanh tra huyện là người đứng đầu cơ quan Thanh tra huyện, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của Thanh tra huyện.

- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và sau khi thống nhất với Chánh Thanh tra tỉnh.

- Việc miễn nhiệm, cách chức Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật sau khi thống nhất với Chánh Thanh tra tỉnh.

b. Phó Chánh Thanh tra huyện là người giúp Chánh Thanh tra huyện, chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra huyện và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công.

- Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại Phó Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và theo đề nghị của Chánh Thanh tra huyện.

- Việc miễn nhiệm, cách chức Phó Chánh Thanh tra huyện do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định theo quy định của pháp luật và đề nghị của Chánh Thanh tra huyện.

c. Việc khen thưởng, kỷ luật và các chế độ chính sách khác đối với Chánh Thanh tra và Phó Chánh Thanh tra huyện thực hiện theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Biên chế

Biên chế công chức của Thanh tra huyện được giao trên cơ sở vị trí việc làm, gắn với chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động và nằm trong tổng biên chế công chức trong các cơ quan, tổ chức hành chính của huyện được cấp có thẩm quyền giao.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, danh mục vị trí việc làm, cơ cấu ngạch công chức được cấp có thẩm quyền phê duyệt, hàng năm Thanh tra huyện xây dựng kế hoạch biên chế công chức theo quy định của pháp luật bảo đảm thực hiện nhiệm vụ được giao.

Chương IV CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 6. Hoạt động thanh tra, chế độ làm việc của Thanh tra huyện

1. Hoạt động thanh tra của Thanh tra huyện được thực hiện dưới hình thức thanh tra theo chương trình kế hoạch đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện phê duyệt hoặc thanh tra đột xuất khi phát hiện cơ quan, tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật, theo yêu cầu của việc giải quyết khiếu nại, tố cáo hoặc do Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện giao.

2. Thanh tra huyện làm việc theo chế độ Thủ trưởng, Chánh Thanh tra phụ trách công việc chung, có quyền quyết định mọi vấn đề thuộc phạm vi, chức

năng, nhiệm vụ quyền hạn của Thanh tra huyện và là người chịu trách nhiệm cao nhất trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện về mọi hoạt động của cơ quan, đồng thời chịu trách nhiệm trước Thanh tra tỉnh về công tác chuyên môn, nghiệp vụ; Phó Chánh Thanh tra huyện giúp việc cho Chánh Thanh tra, chịu trách nhiệm trước Chánh Thanh tra về phần việc được phân công, đồng thời cùng Chánh Thanh tra chịu trách nhiệm trước cấp trên về phần việc được phân công; khi Chánh Thanh tra huyện vắng mặt Phó Chánh Thanh tra được Chánh Thanh tra ủy quyền điều hành các hoạt động của Thanh tra huyện.

Điều 7. Chế độ sinh hoạt hội họp

1. Hàng tháng tiến hành họp toàn thể cán bộ, công chức để đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ và phổ biến kế hoạch công tác tháng sau. Tiến hành họp đột xuất nếu có vấn đề cần giải quyết phát sinh.

2. Lịch làm việc với các tổ chức và cá nhân có liên quan, thể hiện trong lịch công tác hàng tuần của cơ quan; nội dung làm việc được chuẩn bị chu đáo để giải quyết có hiệu quả các yêu cầu phát sinh liên quan đến hoạt động chuyên môn của Thanh tra.

Điều 8. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Thanh tra tỉnh: Thanh tra huyện chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của thanh tra tỉnh. Thanh tra huyện có nhiệm vụ báo cáo tình hình công tác chuyên môn của ngành cho Thanh tra tỉnh theo chế độ định kỳ hoặc theo yêu cầu đột xuất.

2. Đối với Ủy ban nhân dân huyện: Thanh tra huyện chịu sự chỉ đạo, quản lý trực tiếp của Ủy ban nhân dân huyện, thường xuyên báo cáo công tác với Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân huyện về lĩnh vực của ngành.

3. Đối với các cơ quan, phòng ban, đơn vị: Thanh tra huyện có mối quan hệ chặt chẽ với các cơ quan, phòng ban, đơn vị trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao, có quyền đề nghị các cơ quan, đơn vị báo cáo tình hình và các vấn đề liên quan đến lĩnh vực Thanh tra huyện quản lý để triển khai thực hiện nhiệm vụ được Thanh tra tỉnh, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện giao.

Thực hiện mối quan hệ hợp tác và phối hợp trên cơ sở bình đẳng, theo chức năng, nhiệm vụ, dưới sự điều hành chung của Ủy ban nhân dân huyện, nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của huyện. Trường hợp Thanh tra huyện chủ trì phối hợp giải quyết công việc, nếu chưa nhất trí với ý kiến của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn khác, Chánh Thanh tra huyện tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định;

Trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, phối hợp với cơ quan Công an, Viện kiểm sát, các phòng ban, cơ quan, tổ chức hữu quan trên địa bàn huyện trong việc phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm.

Đề nghị thủ trưởng cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện thanh tra trong phạm vi trách nhiệm của cơ quan đó.



4. Đối với Ban Tiếp công dân huyện: Thanh tra huyện có mối quan hệ phối hợp chặt chẽ với Ban Tiếp công dân huyện, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện trong việc:

- Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện pháp luật về Tiếp công dân, xử lý đơn của các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về Tiếp công dân, xử lý đơn đến các cán bộ, công chức, viên chức phụ trách công tác chuyên môn tại cấp huyện, xã và nhân dân trên địa bàn huyện.

- Phối hợp với Ban Tiếp công dân huyện hướng dẫn nghiệp vụ về tiếp công dân, xử lý đơn thư; rà soát, đề nghị khen thưởng cá nhân, tập thể có thành tích trong công tác tiếp công dân; theo dõi, tổng hợp tình hình thực hiện quy định về việc phối hợp tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân huyện.

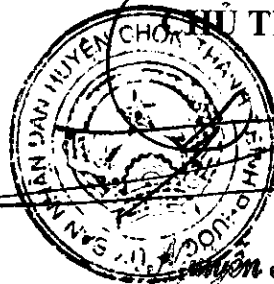
5. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn: Thanh tra huyện phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên tinh thần hợp tác và tôn trọng lẫn nhau trong việc thực hiện nhiệm vụ thuộc các lĩnh vực mình quản lý và cùng nhau giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trong việc thực hiện các quy định của pháp luật có liên quan đến lĩnh vực Thanh tra huyện phụ trách.

Yêu cầu Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn báo cáo về những vụ việc mà Thanh tra huyện được giao nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Chánh Thanh tra huyện có trách nhiệm tổ chức triển khai Quy định này đến toàn thể công chức của Thanh tra huyện để thực hiện. Việc sửa đổi, bổ sung nội dung Quy định này do Chánh Thanh tra huyện chủ trì, phối hợp với Trưởng phòng Nội vụ tham mưu, trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
HỮU TỊCH



Nhơn Nhật Tuấn